TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Len
- Ông Trân Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện như thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Mai Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Văn B-Sinh ngày 28/01/1997 tại xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;
Nơi cư trú: thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12;
Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Trương Văn C và bà Ngân Thị N;
Có vợ là Bon N1 K'Glin và 01 con;
Tiền án, tiền sự: không.
Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng*:
- Anh Trần Huỳnh Đ - sinh năm 1988
trú tại thôn P, P, N, Thanh Hóa
Vắng mặt.

- Anh Ngân Văn T - sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;
Vắng mặt.

- Anh Quách Văn M - sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2024, khi đang đi làm thuê tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn, nhận thấy nhu cầu tiêu thụ các loại pháo nổ của người dân trong dịp Tết Nguyên đán năm 2024 cao nên Trương Văn B SN 1997, trú tại thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã nảy sinh ý định sản xuất, chế tạo pháo nổ để bán kiếm lời. B đã lên các trang mạng xã hội tìm hiểu về cách chế tạo pháo nổ bằng que nổ (que gỗ tẩm thuốc pháo màu xám) và mua được một lượng que nổ của một người phụ nữ tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn rồi mang về nhà để sản xuất, chế tạo pháo nổ. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 01/2024 đến đầu tháng 02/2024, B đã sản xuất, chế tạo được tổng cộng 123 ống pháo nổ bằng cách sử dụng nhiều lớp giấy quấn chặt xung quanh các que nổ rồi đưa vào ống nhựa P, dùng ống nhựa P làm vỏ bọc bên ngoài (122 ống) hoặc bọc bằng băng keo màu đen (01 ống). Sau đó, B liên lạc với những người quen và những người đã đặt mua pháo từ trước để bán pháo nổ. Cụ thể, trong ngày 05/02/2024, B đã bán pháo cho 03 người cụ thể như sau: Bán cho 10 ống cho Trần Huỳnh Đ, sinh năm 1988, trú tại thôn P, P, Như T1, Thanh H lấy số tiền 150.000 đồng; bán 18 ống cho Ngân Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn Đ, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa lấy số tiền 270.000 đồng; bán 05 ống cho anh Quách Văn M, sinh năm 1983, trú tại thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa lấy số tiền 75.000 đồng. Số pháo nổ còn lại (90 ống) được B cất giấu tại nhà ở của mình và bị Cơ quan điều tra phát hiện, tạm giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo.

Hồi 07 giờ 40 ngày 06/02/2024, anh Trần Huỳnh Đ đến Công an huyện N tự nguyện giao nộp 10 ống pháo đã mua của Trương Văn B.

Tiếp đó, hồi 11 giờ 00 cùng ngày 06/02/2024, anh Ngân Văn T đã chủ động đến Cơ quan điều tra giao nộp lại gồm 17 ống pháo

Quá trình Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra mở rộng thì lúc 16 giờ 00 ngày 06/02/2024, anh Quách Văn M cũng đã đến Công an huyện N tự nguyện giao nộp 05 ống pháo.

Tại bản kết luận giám định số 589/KL-KTHS ngày 07/02/2024, Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- 10 khối trụ mà anh Trần Huỳnh Đ giao nộp đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 0,547kg.

- 18 khối trụ mà anh Ngân Văn T giao nộp đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 1,141kg.

- 05 khối trụ mà anh Quách Văn M giao nộp đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 0,268kg.

- 90 khối trụ được phát hiện, tạm giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn B đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 4,254kg.

Như vậy, tổng khối lượng pháo nổ mà Trương Văn B đã sản xuất, chế tạo được trong khoảng thời gian từ tháng 01/2024 đến tháng 02/2024 là 6,21 kilôgam.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện N đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Trương Văn B về hành vi "Sản xuất, buôn bán hàng cấm.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Trương Văn B phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được.

- Đối với Trần Huỳnh Đ, Ngân Văn T và Quách Văn M: Việc những người này mua và tàng trữ pháo nổ của Trương Văn B là trái phép, vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, cả anh Đ, anh T và anh M đã kịp thời nhận thức hành vi vi phạm, chủ động đến Cơ quan công an giao nộp lại toàn bộ số pháo đã mua được của Trương Văn B, góp phần giúp cho Cơ quan điều tra phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi phạm tội của Trương Văn B. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã căn cứ vào khoản 2, Điều 16, Nghị định số 26/2012/NĐ-CP, ngày 05/4/2012 của Chính phủ không xử lý đối với Trần Huỳnh Đ, Ngân Văn T và Quách Văn M.

- Đối với nguồn gốc số que nổ được Trương Văn B sử dụng để sản xuất, chế tạo pháo nổ, B khai báo là vào giữa tháng 01/2024 B tình cờ mua được từ một người phụ nữ lạ mặt trên địa bàn huyện P, tỉnh Bắc Kạn với giá 500.000 đồng. B không biết nhân thân lai lịch, không nhớ đặc điểm nhận dạng. Vì vậy không xác định được đối tượng đã cung cấp nguyên, vật liệu cho Trương Văn B để xử lý trách nhiệm.

* ***Về vật chứng*:**

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A57, màu vàng, gắn thẻ sim ứng với số thuê bao 0981974795, đã qua sử dụng được đựng trong phong bì niêm phong do Công an huyện N phát hành;

- 04 hộp carton chứa đựng pháo nổ sau giám định do Trần Huỳnh Đ, Ngân Văn T và Quách Văn M giao nộp và thu được tại nơi ở của Trương Văn B, được niêm phong bởi Phòng K Công an tỉnh T.

Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh chờ xử lý.

- Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo có nộp 495.000 đồng tiền do buôn bán pháo nổ mà có.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 15/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Trương Văn B về tội "Sản

xuất, buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo: Trương Văn B từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ pháo nổ đã thu giữ được; tịch thu xung vào ngân sách Nhà nước 495.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A57, màu vàng, gắn thẻ sim ứng với số thuê bao 0981974795 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên toà:

Bị cáo Trương Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Tại cơ quan điều tra bị can Trương Văn B đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng, HĐXX xét thấy người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên toà bị cáo Trương Văn B đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Do muốn có tiền để tiêu dùng cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 02/ 2024, Trương Văn B, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã có hành vi sản xuất, buôn bán tổng cộng 6,21 kilogam pháo nổ. Bị cáo đã liên hệ qua điện thoại và bán cho 03 người là các anh Trần Huỳnh Đ, Ngân Văn T và Quách Văn M (khối lượng bán cho mỗi người đều dưới 6kg), thu lợi bất chính tổng cộng 495.000 đồng. Hành vi và hậu quả của Trương Văn B gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm". Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác. Điều 190 BLHS quy định:

"Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng từ 50 kilôgam đến dưới 100 kilôgam hoặc từ 50 lít đến dưới 100 lít;

b) ...;

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

d) ……

2….

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

……..

[4] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự; có sức khoẻ nhưng không chịu lao động để kiếm tiền hợp pháp mà đã có hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng, kịp thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền do phạm tội mà có để đảm bảo thi hành án nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội. UBND xã nơi bị cáo cư trú có xác nhận hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn. Bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo mà không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì bị cáo và gia đình sẽ lâm vào tình trạng khó khăn đặc biệt, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp. Mặt khác, hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, cần xử lý vật chứng như sau

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A57, gắn thẻ sim ứng với số thuê bao 0981974795 là phương tiện phạm tội nên tịch thu xung vào ngân sách Nhà nước;

- Số tiền 495.000 đồng bị cáo giao nộp là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu xung vào ngân sách Nhà nước.

- Số pháo nổ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ;

[10] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Văn B** phạm tội **"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"**.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn B **18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/5/2024).

Giao bị cáo Trương Văn B cho UBND xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người đang chấp hành án treo chuyển đi nơi khác thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo ngay cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để Công an làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục và thông báo bằng văn bản cho Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số pháo nổ còn lại sau giám định.

- Tịch thu xung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động của Trương Văn B nhãn hiệu Oppo, loại A57, gắn thẻ sim ứng với số thuê bao 0981974795;

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 15/2024/TSTV ngày 25/3/2024 giữa cán bộ điều tra Công an huyện N và Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

- Tịch thu xung vào ngân sách Nhà nước số tiền 495.000 đồng là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002473 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Như Thanh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Trương Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Như Thanh;
- Công an huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Thi hành án (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án .

Lê Đình Huy